

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1.1. Giới thiệu về dự án và gói thầu

1.1.1. Thông tin về dự án

- Tên dự án: Xây dựng tuyến ống DN800; Cải tạo, hoàn thiện mạng lưới cấp nước, đầu nối cho các hộ dân xã Hồng Vân, một phần xã Chương Dương (Giai đoạn 2B).
- Tên dự án sau thay đổi: Xây dựng tuyến ống truyền dẫn DN400-DN800; hoàn thiện mạng lưới cấp nước, đầu nối khách hàng cho xã Hồng Vân, một phần xã Chương Dương (Giai đoạn 2B)
- Địa điểm đầu tư: Xã Thường Tín, xã Hồng Vân, xã Chương Dương - Thành phố Hà Nội.
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty Nước sạch Hà Nội.
- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án

1.1.2. Mục tiêu đầu tư

- Thực hiện theo đúng Quy hoạch cấp nước thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 06/04/2021.
- Bổ sung nguồn nước cho trạm cấp nước Hồng Vân từ nguồn nước mặt sông Đuống, đảm bảo cấp nước cho nhân dân các khu vực chưa được cấp nước của huyện Thường Tín (cũ).
- Hoàn thiện mạng lưới cấp nước cho các xã thuộc phạm vi phục của trạm cấp nước Hồng Vân, nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước cho người dân.

1.1.3. Nội dung, quy mô đầu tư

Theo đề cương nhiệm vụ đính kèm theo E-HSMT.

1.1.4. Nội dung cơ bản gói thầu:

* Kế hoạch lựa chọn nhà thầu bước chuẩn bị dự án của dự án Xây dựng tuyến ống DN800; Cải tạo, hoàn thiện mạng lưới cấp nước, đấu nối cho các hộ dân xã Hồng Vân, một phần xã Chương Dương (Giai đoạn 2B) được Hội đồng thành viên Công ty Nước sạch Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 3313/QĐ-NSHN-CTCN ngày 31/10/2025. Các nội dung chính kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 3: Khảo sát hiện trạng, lập báo cáo nghiên cứu khả thi như sau:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 3: Khảo sát hiện trạng, lập báo cáo nghiên cứu khả thi.
- Phương thức đấu thầu: 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng).
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói.
- Nguồn vốn: Vốn KHCB của Công ty Nước sạch Hà Nội.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày.

1.2. Các căn cứ pháp lý:

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 17/06/2020;
- Nghị định số 175/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;
- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/06/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 258/QĐ-TTg ngày 17/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt lộ trình áp dụng Mô hình thông tin công trình (BIM) trong hoạt động xây dựng.
- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;
- Quyết định số 347/QĐ-BXD ngày 02/4/2021 của Bộ Xây dựng Công bố hướng dẫn chi tiết áp dụng Mô hình thông tin công trình (BIM) đối với công trình dân dụng và công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.
- Quyết định số 348/QĐ-BXD ngày 02/4/2021 của Bộ Xây dựng Công bố hướng dẫn chung áp dụng Mô hình thông tin công trình (BIM).
- Quyết định số 3630/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc Giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước liên xã Liên Phương, Vân Tảo, Hà Hồi, Hồng Vân, Thư Phú huyện Thường Tín cũ (nay là xã Hồng Vân, Hà Nội);
- Nghị quyết số 1203/NQ-NSHN-HĐTV ngày 29/4/2025 của Công ty Nước sạch Hà Nội về việc thống nhất chủ trương tổ chức triển khai thực hiện dự án cấp nước huyện Thường Tín (giai đoạn 2) thành giai đoạn 2A và 2B;
- Nghị quyết số 2922/NQ-NSHN-HĐTV ngày 25/09/2025 của Công ty Nước sạch Hà Nội về việc điều chỉnh một số nội dung dự án cấp nước huyện Thường Tín giai đoạn 2A và 2B;
- Quyết định số 3173/QĐ-NSHN-CTCN ngày 21/10/2025 của Công ty Nước sạch Hà Nội về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và dự toán chi phí chuẩn bị dự án Dự án: Xây dựng tuyến ống DN800; Cải tạo, hoàn thiện mạng lưới cấp nước, đấu nối cho các hộ dân xã Hồng Vân, một phần xã Chương Dương (Giai đoạn 2B);
- Quyết định số 3313/QĐ-NSHN-CTCN ngày 31/10/2025 của Công ty Nước sạch Hà Nội Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu bước chuẩn bị dự án thuộc dự án: Xây dựng tuyến ống DN800; Cải tạo, hoàn thiện mạng lưới cấp nước, đấu nối cho các hộ dân xã Hồng Vân, một phần xã Chương Dương (Giai đoạn 2B).

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu tư vấn

Mục đích đấu thầu tuyển chọn nhà thầu nhằm lựa chọn được nhà thầu tư vấn có đủ các điều kiện về năng lực kinh nghiệm, đội ngũ chuyên gia có năng lực và kinh nghiệm, am hiểu điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội khu vực dự án, có khả năng thực hiện công tác lập báo cáo nghiên cứu khả thi đảm bảo sản phẩm có chất lượng tốt nhất, đáp ứng tiến độ với giá thành thấp nhất để tiết kiệm chi phí cho Chủ đầu tư, làm cơ sở thẩm định, phê duyệt triển khai các bước tiếp theo theo quy định hiện hành và kế hoạch đầu tư dự án.

3. Thời gian thực hiện: 45 ngày.

4. Tiến độ bắt đầu thực hiện công việc: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực.

II. Phạm vi công việc của gói thầu:

- Đào thăm dò, khảo sát thực địa, thu thập số liệu hiện trạng;
- Lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;
- Dựng mô hình thông tin công trình BIM.

III. Yêu cầu kỹ thuật

1. Yêu cầu chung

- Trên cơ sở đề cương nhiệm vụ thiết kế, lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đã phê duyệt, nhà thầu tiến hành điều tra, khảo sát, thu thập số liệu, phân tích đánh giá để đưa ra quy mô dự án đảm bảo mục tiêu đã phê duyệt;
- Đề xuất các nội dung của dự án phải đảm bảo bền vững, kết nối với dây chuyền hiện có, nhằm phát huy hiệu quả cho toàn bộ hệ thống cấp nước;
- Nội dung thiết kế cơ sở dự án phải thỏa mãn yêu cầu về chức năng sử dụng; bảo đảm mỹ quan, giá thành hợp lý;
- An toàn, tiết kiệm, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng; các tiêu chuẩn về phòng, chống cháy, nổ, bảo vệ môi trường và những tiêu chuẩn liên quan;
- Đồng bộ trong từng hạng mục công trình, đáp ứng yêu cầu vận hành, sử dụng công trình; đồng bộ với hệ thống các công trình liên quan.

2. Yêu cầu cụ thể về thiết kế, lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án:

- Dựa trên các số liệu điều tra thu thập thông tin sẵn có, các kết quả khảo sát địa hình, địa chất, hiện trạng trong khu vực dự án tổng hợp, nghiên cứu, phân tích đầy đủ, kỹ lưỡng các vấn đề về kỹ thuật, tài chính và môi trường nhằm thỏa mãn theo các yêu cầu mục tiêu đã đặt ra, triển khai lập dự án.
- Nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình cho Dự án Xây dựng tuyến ống DN800; cải tạo, hoàn thiện mạng lưới cấp nước, đầu nối cho các hộ dân xã Hồng Vân, một phần xã Chương Dương (Giai đoạn 2B) được thiết kế theo 02 bước là thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công, công tác thiết kế cơ sở được triển khai căn cứ theo:

1. Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng:

a. Tiêu chuẩn phần công nghệ:

- QCVN 07-01:2023/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật - công trình cấp nước.
- TCVN 13606:2023 Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình - Yêu cầu thiết kế.
- TCVN 2622:1995 Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình.
- QCVN 01-1:2024/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt.
- Tiêu chuẩn chung ISO, BS hoặc AWWA và các tiêu chuẩn khác tương đương.
- Tiêu chuẩn ống gang dẻo, phụ tùng, mặt bích ISO2531-2009, BS 4772, EN545, (ống class K9 – PN10, phụ tùng PN10).
- Tiêu chuẩn van khoá, mối nối theo ISO 5996, BS 5155, BS 5159 hoặc tương đương.
- Tiêu chuẩn ống nhựa HDPE và phụ tùng: chuẩn ISO 4427:2007 (TCVN7305-2:2008) (E); DIN8072 & DIN8074.
- Tiêu chuẩn ống thép và phụ tùng: ASTM hoặc tương đương.

b. Tiêu chuẩn phần xây dựng:

- QCVN 01:2021/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.
- TCVN 5573:2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 5575:2024 Kết cấu thép – Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 10304:2025 Móng cọc – Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động – Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 4055:2012 Tổ chức thi công xây dựng công trình.

c. Tiêu chuẩn phần hoàn trả:

- TCVN: 104–2007 Đường đô thị. Yêu cầu thiết kế.

d. Quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan khác:

- QCVN 07:2023/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.
- QCVN 26:2025/BTNMT: QCVN về tiếng ồn.
- TCVN 2287:1978 Hệ thống tiêu chuẩn an toàn lao động - Quy chuẩn cơ bản.

- TCVN 2291- 1978 Phương tiện bảo vệ người lao động, phân loại.
- TCVN 3255:1986 An toàn nổ. Yêu cầu chung.
- TCVN 3254:1989 An toàn cháy. Yêu cầu chung.
- TCVN 4086–1985 An toàn điện trong xây dựng.
- TCVN 5308–1991 Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng.

2. Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và thiết kế cơ sở:

a. Thiết kế cơ sở:

Thiết kế cơ sở được lập để đạt được mục tiêu của dự án, phù hợp với hạng mục thuộc dự án, bảo đảm sự đồng bộ giữa các hạng mục đang vận hành và các hạng mục công trình bổ sung sau khi đưa vào khai thác, sử dụng. Thiết kế cơ sở gồm thuyết minh và các bản vẽ thể hiện các nội dung sau:

- Mặt bằng tổng thể, các hạng mục hiện trạng, thông số kỹ thuật, khối lượng, tình trạng hoạt động.
 - Giải pháp về kỹ thuật, mặt bằng, mặt cắt, cấu trúc mạng lưới, các thiết bị bổ sung thay thế, các thiết bị cải tạo.
 - Phương án kết nối, xử lý hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án, giải pháp phòng, chống cháy, nổ.
 - Thiết kế cơ sở phải làm rõ các thông số kỹ thuật, vật liệu, các tính toán cụ thể của giải pháp và thiết bị kỹ thuật lựa chọn, các vật liệu sử dụng đảm bảo làm cơ sở để lập bản vẽ chi tiết thi công và lập dự toán thi công.
 - Bản vẽ thiết kế cơ sở bao gồm:
 - + Bản vẽ tổng mặt bằng công trình.
 - + Bản vẽ phân công nghệ.
 - + Bản vẽ phương án kết cấu chính, hệ thống kỹ thuật, hạ tầng kỹ thuật chủ yếu của công trình, kết nối với hạ tầng kỹ thuật của khu vực.
 - Thuyết minh thiết kế cơ sở: thể hiện rõ các tính toán lựa chọn phương án kỹ thuật; làm rõ các thông số mà bản vẽ không thể hiện hết, các chỉ dẫn kỹ thuật xây dựng, các quy chuẩn và tiêu chuẩn áp dụng; quy trình bảo trì công trình.
- ### b. Các nội dung khác của Báo cáo nghiên cứu khả thi:
- Sự cần thiết đầu tư, mục tiêu đầu tư xây dựng, địa điểm xây dựng và khu vực bị ảnh hưởng (nếu có), quy mô công suất và

hình thức đầu tư xây dựng.

- Khả năng bảo đảm các yếu tố để thực hiện dự án như sử dụng nước, lựa chọn vật tư thiết bị, sử dụng lao động, hạ tầng kỹ thuật, tiêu thụ sản phẩm, yêu cầu trong khai thác sử dụng, thời gian thực hiện, giải pháp thi công (nếu cần thiết), giải pháp tổ chức quản lý thực hiện dự án, vận hành, sử dụng công trình và bảo vệ môi trường.

- Tổng mức đầu tư và huy động vốn, phân tích tài chính, rủi ro, chi phí khai thác sử dụng công trình, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án; kiến nghị cơ chế phối hợp, chính sách ưu đãi, hỗ trợ thực hiện dự án.

- Nội dung thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi bao gồm các phần chính:

+ Chương I: Thông tin chung về dự án

+ Chương II: Sự cần thiết phải đầu tư và căn cứ pháp lý

+ Chương III: Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội và cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu vực dự án

+ Chương IV: Đánh giá sự phù hợp với quy hoạch và các kế hoạch liên quan

+ Chương V: Đề xuất của dự án

+ Chương VI: Tổng mức đầu tư và phân tích kinh tế tài chính dự án

+ Chương VII: Quản lý thực hiện dự án

+ Chương VIII: Các vấn đề về môi trường

+ Chương VIII: Kết luận và kiến nghị

3. Yêu cầu chất lượng, số lượng hồ sơ

a. Yêu cầu chất lượng:

- Quá trình điều tra khảo sát, lập dự án, tổng mức đầu tư tuân thủ theo các qui trình qui phạm, tiêu chuẩn của ngành và của Nhà nước có liên quan, các qui trình và hướng dẫn của ISO 9001 (nếu có).

- Các bản vẽ thể hiện trên chương trình AUTOCAD, v.v. và cấp cho Chủ đầu tư.

- Toàn bộ hồ sơ điều tra khảo sát, lập dự án, tổng mức đầu tư đều được lưu trên đĩa CD dưới dạng văn bản và bản vẽ.

- Bộ hồ sơ cuối cùng sẽ được người đứng đầu cơ quan xác nhận và bao gồm toàn bộ các tài liệu, bản vẽ và số liệu kỹ thuật/thông tin có liên quan ở dạng bản in trên giấy.

b. Yêu cầu về số lượng hồ sơ:

- Hồ sơ thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi: 09 bộ.
- Hồ sơ thuyết minh và bản vẽ thiết kế cơ sở: 09 bộ.
- Tổng mức đầu tư: 09 bộ.

IV. Báo cáo và thời gian thực hiện

1. Chế độ báo cáo

- Ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên có hiệu lực, Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm lên danh mục khối lượng công việc thực hiện và các yêu cầu đề xuất cần thiết với chủ đầu tư để có sự phối hợp cần thiết trong công việc;

- Theo tiến độ của nhà thầu đề xuất trong E-HSĐT, nhà thầu phải có kế hoạch hoàn thành các phần công việc theo từng giai đoạn. Khi xong mỗi phần công việc theo từng giai đoạn nhà thầu báo cáo cho Chủ đầu tư và gửi một bộ hồ sơ liên quan đến phần công việc vừa hoàn thành để Chủ đầu tư kiểm tra;

- Nhà thầu có trách nhiệm chỉnh sửa hồ sơ liên quan đến phần việc của mình cho đến khi hồ sơ được cấp có thẩm quyền ra quyết định phê duyệt;

- Việc báo cáo về công việc và trao đổi ý kiến phải được duy trì thường xuyên trong suốt quá trình làm việc. Bất cứ tại giai đoạn nào, khi Chủ đầu tư cần thiết đều có thể kiểm tra về tiến độ thực hiện, mức độ hoàn thành công việc của Nhà thầu để giảm rủi ro cũng như có sự phối hợp cụ thể. Ngoài những báo cáo thường xuyên theo cam kết, Nhà thầu cũng không có quyền từ chối làm các báo cáo đột xuất khi Chủ đầu tư yêu cầu.

2. Thời gian thực hiện báo cáo

Nhà thầu có trách nhiệm báo cáo, trình bày kết quả công việc định kỳ trước Chủ đầu tư và các nhà quản lý, chuyên gia kỹ thuật (do Chủ đầu tư mời).

V. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Nhà thầu phải bố trí nhân sự đảm bảo đạt yêu cầu tối thiểu cho từng vị trí, chức danh, đặc biệt các vị trí nhân sự chủ chốt mà nhà thầu đã đề xuất để thực hiện gói thầu đạt yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế.

Nhà thầu cần đáp ứng các vị trí về nhân sự như sau:

- Chủ nhiệm dự án;
- Chủ trì thiết kế công nghệ;
- Chủ trì thiết kế xây dựng;
- Chủ trì lập tổng mức đầu tư;
- Đội ngũ cán bộ thiết kế, lập tổng mức đầu tư.

Các vị trí nhân sự phải có chuyên môn, chứng chỉ hành nghề phù hợp theo yêu cầu của E-HSMT và quy định của pháp luật.

VI. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

- Chủ đầu tư cung cấp cho nhà thầu những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của nhà thầu, kể cả các tài liệu đã nghiên cứu hiện có. Đồng thời cử cán bộ hỗ trợ cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình. Riêng điều kiện làm việc, đi lại, lưu trú... do nhà thầu tự thu xếp;
- Hỗ trợ, giải quyết các yêu cầu hợp lý của nhà thầu trong phạm vi quản lý của Chủ đầu tư phù hợp với luật pháp;
- Ký hợp đồng, nghiệm thu thanh quyết toán đối với công tác tư vấn.